**Họ và tên: …………………………………….**

**BÀI ÔN TẬP KIẾN THỨC TUẦN 23**

**TIẾNG VIỆT**

***1.*** ***Khoanh vào chữ cái trước câu tục ngữ ca ngợi vẻ đẹp của phẩm chất bên trong:***

1. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
2. Đẹp như tiên.
3. Cái nết đánh chết cái đẹp.
4. Đẹp như tranh.

***2. Nối từng đoạn văn dưới đây với tác dụng của dấu gạch ngang cho đúng:***

|  |
| --- |
| a. Dế Choắt – người hàng xóm của Dế Mèn - đã là thanh niên rồi mà cánh còn ngắn ngủn đến giữa lưng.Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói nhân vật |
| b. Nhà bác học vẫn loay hoay tìm vé và nói:- Tôi phải tìm được vé để còn biết xuống ga nào chứ! |
| c. Hà Nội có nhiều danh lam thắng cảnh đẹp như:- Hồ Tây- Hồ Hoàn KiếmĐánh dấu phần chú thích trong câu- Văn Miếu – Quốc Tử Giám- Đền Quán Thánh |
| d. Câu kể là câu dùng để :- Kể, tả hoặc giới thiệu về sự vật, sự việc.- Nói lên ý kiến, tâm tư hoặc tình cảm của mỗi ngườiĐánh dấu các ý trong một đoạn liêt kê |
| đ. Bạn Ngọc Lan – lớp trưởng lớp tôi – vừa xinh lại vừa hiền. |
| e. Các em tới chỗ ông cụ, lễ phép hỏi :- Thưa cụ, chúng cháu có thể giúp gì cụ không ạ! |

3. Đặt một câu kể Ai làm gỡ? Và xác định chủ ngữ, vị ngữ của câu vừa đặt.

 Đặt câu:

…………………………………………………………………………………………………..

 Chủ ngữ:

……………………………………………………………………………………………………

 Vị ngữ:

……………………………………………………………………………………………………

 **TOÁN**

**Phần 1: Trắc nghiệm:**

***1. Kết quả của phép cộng là:***

A. B. C. D. 

***2. Tổng của  là:***

A. B. C. D.

***3. Kết quả của phép tính 1 +  là:***

A.  B.  C. D. 

***4.*** Một ô tô đi từ Hà Nội đến Thanh Hoá, giờ thứ nhất đi đượcquãng đường, giờ thứ hai đi được  quãng đường. Cả hai giờ ô tô đi được số phần quãng đường là:

A.  B.  C.  D. 

***5. Đúng ghi Đ, sai ghi S:***

a) b) =  c) = 

**Phần 2: Tự luận:**

***Bài* *1*. *Rút gọn rồi tính:***

a)  +  b) +  c) - 

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Bài 2. Tính***

a)  +  b)  +  c)  +  d)  - 

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Bài 3.*  *Tìm x***

a) x +  =  b) x – 2 = 

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **KHOA HỌC**

 **ÁNG SÁNG – BÓNG TỐI**

***1.Trong các vật sau vật* *nào không tự phát sáng?***

A. Các vì sao.

B. Mặt trăng.

C. Con đom đóm.

**2. Các vật toàn bộ ánh sáng đi qua**

A. Tấm kính thủy tinh trong.

B. Tấm kính mờ.

C. Vải mỏng

**3. Khi nào mắt ta nhìn thấy các vật?**

A. Vật đó tự phát sáng.

B. Khi có ánh sáng chiếu vào vật.

C. Khi có ánh sáng từ vật đó truyền đến mắt.

D. Vật đó ở gần mắt.

**4.Các vật chỉ cho một phần ánh sáng đi qua là:**

A. Tấm nhựa kính trong

B. Quyển sách

C. Thước kẻ bằng nhựa trong

**5.Các vật không cho ánh sáng đi qua**

A. Tấm kính mờ.

B. Tấm bìa.

C. Viên gạch

**6. Bóng tối xuất hiện ở đâu? Khi nào bóng tối xuất hiện?**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**7. Kể tên những vật tự phát sáng và được chiếu sáng?**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**LỊCH SỬ**

**VĂN HỌC VÀ KHOA HỌC THỜI HẬU LÊ**

**1. Ở thời Hậu Lê, nền văn học viết bằng chữ nào chiếm ưu điểm nhất?**

a. Chữ Hán. b. Chữ Nôm. c. Chữ Quốc Ngữ.

**2. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau**:

Khoa học dưới thời Hậu Lê cũng đạt được những thành tựu đáng kể. Bộ “Đại Việt sử ký toàn thư” của Ngô Sĩ Liên là bộ sách ghi lại lịch sử nước ta thời ………. đến đầu thời …. ………

 **ĐỊA LÍ**

**HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA NGƯỜI DÂN ĐỒNG BẰNG NAM BỘ.**

1. *Đồng bằng Nam Bộ là vựa lúa, vựa trái cây lớn thứ mấy của nước ta?*
	1. □ Thứ nhất.
	2. □ Thứ hai.
	3. □ Thứ ba.
2. *Những điều kiện thuận lợi nào để đồng bằng Nam Bộ trở thành vùng sản xuất lúa gạo, trái cây lớn nhất cả nước?*
	1. □ Nhờ thiên nhiên ưu đói, người dân cần cù lao động.
	2. □ Có nhiều dân tộc sinh sống.
	3. □ Nhờ các thần linh phù hộ cho được mùa.
3. *Đồng bằng Nam Bộ là vùng có lượng thủy sản lớn thứ mấy nước ta?*
	1. □ Thứ nhất.
	2. □ Thứ hai.
	3. □ Thứ ba.
4. *Kể tên các loại trái cây ở đồng bằng Nam Bộ.*

**5.Nêu những điều kiện thuận lợi để đồng bằng Nam Bộ trở thành vựa**

 **lúa, vựa trái cây lớn nhất của nước ta?**

**-** Người dân cần cù lao động.

- Khí hậu nóng ẩm.

- Đất đai màu mỡ.

- Nguồn nước dồi dào.

 **HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA NGƯỜI DÂN Ở**

**ĐỒNG BẰNG NAM BỘ (tiếp theo)**

1. ***Ngành công nghiệp phát triển mạnh nhất nước ta thuộc vùng nào?***
	1. □ Đồng bằng Nam Bộ.
	2. □ Đồng bằng Bắc Bộ.
	3. □ Tây Nguyên.
2. ***Các ngành công nghiệp nổi tiếng ở đồng bằng Nam Bộ là?***
	1. □ Khai thác dầu khí, sản xuất điện, hoá chất, phân bón, cao su.
	2. □ Chế biến lương thực, thực phẩm, dệt, may mặc.
	3. □ Cả hai ý trên đều đúng.
3. ***Chợ ở đồng bằng Nam Bộ có nét gỡ độc đáo mà các vùng khác không có?***
	1. □ Chợ phiên.
	2. □ Chợ nổi trên sông.
	3. □ Chợ dành riêng cho người Kinh.
4. **Hãy điền từ thích hợp vào chỗ chấm:**

 Đồng bằng Nam Bộ là nơi có các ngành ................................... phát triển mạnh nhất nước ta. Những ngành công nghiệp nổi tiếng là khai thác .........................., chế biến ................................, .........................., hóa chất, cơ khí, điện tử, dệt may.................................trên sông là một nét độc đáo của ............................ sông Cửu Long.